

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2019/HS-ST
Ngày 05 tháng 4 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Duyên Văn Hiền; Bà Nguyễn Kim Lân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Hương - Là Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời tham gia phiên tòa: Ông Dương Việt Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2019/TLST-HS, ngày 14 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2019 đối với:

Bị cáo: Võ Minh C (tên gọi khác: Không), sinh năm 1973; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp 2, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Mua bán; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: Lớp 11/12; Con ông Võ Văn T; Con bà Chung Thị M (đã chết); anh chị em ruột có 06 người, lớn nhất sinh năm 1962, nhỏ nhất sinh năm 1970; vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1976; con 01 người sinh năm 2000; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần. Ngày 11/4/2018, bị Công an huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi “Tham gia đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài ăn thua bằng tiền”. Bị khởi tố áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 01/02/2019 đến nay.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Huỳnh Tấn V, sinh năm 1981 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp 2, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1979 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 6, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau
- Anh **Lê Thanh P**, sinh năm 1979 (vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp 1, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Minh C và Huỳnh Tấn V là anh em cột chèo với nhau. Khoảng 19 giờ ngày 23/11/2018, Huỳnh Tấn V đến quán cà phê của Trần Hoài Phương ở khu vực bên xe chợ Cơi 5 thuộc ấp 2, xã Trần Hợi, huyện Trần Văn Thời để uống cà phê cùng với bạn. Khi đến quán thì gặp Võ Minh C đang uống cà phê. C thấy V nên rủ ngồi chung uống cà phê nói chuyện. V không đồng ý ngồi chung mà vào bàn khác trong quán ngồi uống cà phê với bạn. C nói với V có chuyện cần nói nhỏ, V trả lời muốn nói nhỏ thì về nhà nói. C cho rằng V khi dễ mình nên tay phải cầm ly thủy tinh (loại ly uống cà phê) đi đến bàn của V đang ngồi. C cầm ly thủy tinh đánh thẳng vào vùng mặt bên trái của V gây thương tích ở cung mài trái và giảm thị lực mắt trái 3/10 đập nhãn cầu. Qua làm việc với Võ Minh C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Sau đó V đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa Cà Mau 06 ngày (từ ngày 24/11/2018 đến ngày 29/11/2018) xuất viện.

Trong quá trình điều tra gia đình bị cáo đã khắc phục cho bị hại 20.350.000 đồng. Phía bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*/ Kết luận giám định pháp y về thương tích số 07/TgT ngày 03/01/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Cà Mau kết luận đối với Huỳnh Tấn V thể hiện như sau: 01 vết sẹo vùng cung mài trái, kích thước: 2,5cm x 0,2cm. Tỷ lệ 3%; 01 vết sẹo đuôi mài trái, kích thước: 1cm x 0,2cm; 01 vết sẹo mi trên mắt trái, kích thước: 1,5cm x 0,2cm; 01 vết sẹo vùng má trái, kích thước: 1,8cm x 0,1cm; 01 vết sẹo vùng mũi trái, kích thước: 0,8cm x 0,1cm; 01 vết sẹo môi trên bên trái, kích thước: 1cm x 0,1cm. Các vết sẹo này không xếp tỷ lệ; Mắt trái giảm thị lực 3/10 đập nhãn cầu. Tỷ lệ 14%. Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra nên tại thời điểm giám định theo thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế là: 16,58%; làm tròn là 17%.

Vật chứng vụ án: 01 ly thủy tinh; 01 ca nhựa màu trắng.

*/ Tại cáo trạng số: 33/CT-VKS ngày 11/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời truy tố Võ Minh C về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận Cáo trạng của viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng, không oan sai; các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là do bị cáo tự

nguyên khai; không ai ép cung, móm cung gì đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự bị cáo đã bồi thường cho bị hại 20.350.000 đồng.

Tại phiên tòa bị hại V không yêu cầu bị cáo phải bồi thường: Về hình sự xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa ý kiến của Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng số: 33/CT-VKS ngày 11 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo C tù 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu; Về vật chứng vụ án: 01 ly thủy tinh; 01 ca nhựa màu trắng xét không có giá trị đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Bị hại không tham gia tranh luận.

Bị cáo tham gia tranh luận: Sự việc xảy ra gia đình bị cáo đã khắc phục toàn bộ hậu quả cho bị hại, bị hại cũng đã bãi nại cho bị cáo, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng là xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trần Văn Thời, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Kết quả thẩm vấn, tranh luận công khai tại phiên tòa và thảo luận nghị án của HĐXX cho thấy đã có đủ cơ sở để kết luận diễn biến nội dung vụ án như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời mô tả và truy tố. Bị cáo Võ Minh C đã thừa nhận dùng ly uống cà phê bằng thủy tinh (hung khí nguy hiểm) gây thương tích cho bị hại. Theo kết luận giám định của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Cà Mau kết luận tổng tỷ lệ thương tật của anh V là 17%. Như vậy đã có đầy đủ cơ sở quy kết bị cáo Võ Minh C về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết rõ dùng ly thủy tinh là vật cứng khi đánh mạnh vào người sẽ gây thương tích là vi phạm pháp luật nhưng với bản tính hung hãn, xem thường pháp luật. Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì lớn, chỉ việc mời bị hại uống ly cà phê, bị hại không đồng ý thì bị cáo cho rằng việc bị hại không đồng ý làm cho bị cáo bị tự ái với bạn bè nên nảy sinh ý định chuẩn bị hung khí đánh bị hại cho bằng được.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đã trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo đã cố chấp pháp luật, cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe, tính mạng của bị hại một cách trái pháp luật mà còn gây mất an ninh trật tự, trị an ở địa phương. Mặc dù tại phiên tòa bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Xét, bản thân bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi “*Tham gia đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài ăn thua bằng tiền*” vào ngày 11/4/2018. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục riêng cho bản thân bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo như: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo biết ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, thật thà nhận tội, khắc phục toàn bộ hậu quả cho bị hại, bị hại có đơn xin bãi nại và tại phiên tòa bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo nên xem đây là những tình tiết làm căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong nên không đặc ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 ly thủy tinh; 01 ca nhựa màu trắng. Do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Võ Minh C** phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Bị cáo **Võ Minh C 01 (Một) năm tù**. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố tịch thu tiêu hủy: 01 ly thủy tinh; 01 ca nhựa màu trắng (Các vật chứng trên, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời đang quản lý).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Minh C phải nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (chưa nộp).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo luật định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND huyện Trần Văn Thời (1b);
- CAND huyện Trần Văn Thời (1b);
- THADS huyện Trần Văn Thời (1b);
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Chí Công